

Số: 307/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 269/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:**

- **Anh Nguyễn Quang A**, sinh 1992; ĐKNKTT và cư trú tại: Số A ngách B ngõ G N, phường K, Hà Nội;

- **Chị Đào Thị Thu T**, sinh 1993; ĐKNKTT và cư trú tại: Số A ngách B ngõ G N, phường K, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Quang A và chị Đào Thị Thu T đăng ký kết hôn ngày 18/02/2014 tại UBND phường K, quận T (nay là phường K), Hà Nội. Anh chị chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay anh Quang A, chị T xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 10/6/2014. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh Quang A cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 5.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 9/2025.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung*: Không có.

[4] *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Quang A và chị Đào Thị Thu T phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm. Anh Quang A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang A và chị Đào Thị Thu T.

- *Về con chung:* Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 10/6/2014. Anh Quang A cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 5.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 9/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* không có.

**2. Về lệ phí:** Anh Nguyễn Quang A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004497 ngày 18/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Quang A đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị A1**